

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 54/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 10 – 12 – 2020
V/v tranh chấp về hôn nhân và gia
đình ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng;
2. Ông Phạm Văn Liệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Thanh Phong – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 351/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2020 về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Kim V, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Số 00, ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Minh P, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số 00, ấp 3, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 03/11/2020, Biên bản hòa giải ngày 20/11/2020, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hồ Thị Kim V trình bày:*

Chị Hồ Thị Kim V, anh Nguyễn Minh P do mai mối và được hai bên gia đình tổ chức đám cưới vào năm 2017. Sau đó đăng ký kết hôn tại UBND xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp ngày 23/6/2017. Việc anh chị kết hôn là tự nguyện, không bị ai cưỡng ép hay lừa dối kết hôn.

Trong thời gian chị Hồ Thị Kim V và anh Nguyễn Minh P chung sống với nhau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng ý kiến, tính tình không hợp nhau, không hòa hợp trong cuộc sống, vợ chồng hay cãi vã. Vợ chồng cố gắng tạo lập gia đình hạnh phúc nhưng không được. Hiện nay, vợ chồng không còn tình cảm với nhau. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 01/2020 cho đến nay. Từ khi ly thân đến nay chị V, anh P không hàn gắn tình cảm để cùng sống chung với nhau được. Nay chị V yêu cầu được ly hôn với anh P vì tình cảm không còn, không có khả năng đoàn tụ chung sống cùng nhau.

+ *Về con chung*: Chị Hồ Thị Kim V và anh Nguyễn Minh P có một con chung là Nguyễn Minh N, sinh ngày 19/7/2019, từ khi chị V, anh P ly thân cho đến nay cháu N đang sống với chị V. Hiện nay chị Hồ Thị Kim V làm công nhân bao bì của Công ty Thanh Bình, thu nhập bình quân hàng tháng khoảng 6.000.000 đồng. Chị Hồ Thị Kim V yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh N, sinh ngày 19/7/2019 đến khi thành niên.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Hồ Thị Kim V yêu cầu anh Nguyễn Minh P cấp dưỡng cho con, với mức cấp dưỡng hàng tháng là 1.750.000đ đến khi con đủ 18 tuổi. Tại phiên tòa chị V yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

+ *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Tại bản khai ngày 04/11/2020 và Biên bản hòa giải ngày 20/11/2020, trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Minh P trình bày.*

Anh Nguyễn Minh P thống nhất theo trình bày của chị Hồ Thị Kim V về quá trình chung sống và kết hôn. Trước khi kết hôn anh chị do mai mối. Việc anh chị kết hôn là tự nguyện, không bị ai cưỡng ép hay lừa dối kết hôn.

Trong thời gian anh và chị chung sống với nhau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng ý kiến, tính tình không hợp nhau, không hòa hợp trong cuộc sống, vợ chồng hay cãi vã. Vợ chồng cố gắng tạo lập gia đình hạnh phúc nhưng không được. Hiện nay, vợ chồng không còn tình cảm với nhau. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 01/2020 cho đến nay.

Nay anh Nguyễn Minh P đồng ý ly hôn với chị Hồ Thị Kim V vì tình cảm không còn, không có khả năng đoàn tụ chung sống cùng nhau.

+ *Về con chung*: Anh P, chị V chung sống với nhau có một con chung là Nguyễn Minh N, sinh ngày 19/7/2019. Hiện nay cháu N đang sống với chị V. Anh Nguyễn Minh P thống nhất giao cháu Nguyễn Minh N, sinh ngày 19/7/2019 cho chị Hồ Thị Kim V tiếp tục nuôi dưỡng đến khi thành niên. Anh Nguyễn Minh P không cấp dưỡng cho con vì:

Hiện nay anh P đang sửa chữa điện thoại tại nhà thuộc xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Thu nhập bình quân hàng tháng khoảng 5.000.000 đồng, nhưng trừ đi chi phí sinh hoạt cá nhân và lo cho cha mẹ anh P nên không còn tiền để cấp dưỡng

cho con. Nếu chị V không đủ điều kiện nuôi con hoặc không nuôi con thì giao con lại cho anh P được nuôi dưỡng, anh P không yêu cầu chị V cấp dưỡng cho con.

+ *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án gồm:

- Đơn khởi kiện 03/11/2020 của chị Hồ Thị Kim V.
- Trích lục kết hôn giữa chị Hồ Thị Kim V và anh Nguyễn Minh P.
- Trích lục khai sinh của Nguyễn Minh N, sinh ngày 19/7/2019.
- Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kiện.
- Giấy chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu của chị Hồ Thị Kim V.
- Đơn xin xác nhận nơi cư trú của người bị kiện.
- Bản tự khai của anh P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Theo yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị Kim V và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp là tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Minh P cư trú tại ấp 3, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Hồ Thị Kim V và anh Nguyễn Minh P được hai bên gia đình tổ chức đám cưới vào năm 2017. Sau đó đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 23/6/2017. Việc anh chị kết hôn là tự nguyện, không bị ai cưỡng ép hay lừa dối kết hôn. Việc kết hôn giữa chị Hồ Thị Kim V và anh Nguyễn Minh P là đúng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Xét thấy, vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Hồ Thị Kim V và anh Nguyễn Minh P xác định: Trong thời gian anh chị chung sống với nhau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng ý kiến, tính tình không hợp nhau, không hòa hợp trong cuộc sống, vợ chồng hay cãi vã. Vợ chồng cố gắng tạo lập gia đình hạnh phúc nhưng không được. Hiện nay, vợ chồng không còn tình cảm với nhau. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2020 cho đến nay. Nay chị Hồ Thị Kim V yêu

cầu ly hôn với anh Nguyễn Minh P và anh P thống nhất ly hôn. Nên công nhận sự thỏa thuận ly hôn giữa chị V và anh P là phù hợp.

[2.2] Về con chung: Xét thấy, từ lúc chị Hồ Thị Kim V và anh Nguyễn Minh P ly thân cho đến nay, cháu Nguyễn Minh N, sinh 19/7/2019 sống với chị V. Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ án, anh P thống nhất giao cháu N cho chị V được tiếp tục nuôi dưỡng đến khi thành niên. Nên công nhận sự thỏa thuận về nuôi con giữa chị V và anh P là phù hợp.

[2.3] Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con:

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại Tòa chị Hồ Thị Kim V yêu cầu anh Nguyễn Minh P cấp dưỡng nuôi con, với mức cấp dưỡng hàng tháng bằng $\frac{1}{2}$ mức lương cơ sở cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Minh P không đồng ý cấp dưỡng nuôi con vì thu nhập bình quân hàng tháng của anh P khoảng 5.000.000 đồng, trừ đi chi phí sinh hoạt cá nhân và lo cho cha mẹ anh P nên không còn tiền để cấp dưỡng cho con. Xét các tài liệu thu thập được về mức thu nhập, tuổi của con chung và hoàn cảnh sống của trẻ em trong giai đoạn hiện nay, trên cơ sở quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thấy trách nhiệm nuôi con là của chung hai vợ chồng do vậy cần buộc anh P có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng cho con được quy định định tại khoản 2 Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình quy định như sau: “Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con” và tại khoản 1 Điều 107 của Luật hôn nhân và gia đình quy định như sau: “...Nghĩa vụ cấp dưỡng không thể thay thế bằng nghĩa vụ khác và không thể chuyển giao cho người khác”. Ngoài ra, việc anh P trình bày anh P đang nuôi dưỡng cha mẹ, để không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con là không phù hợp.

Chị V yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng bằng $\frac{1}{2}$ mức lương cơ sở là phù hợp với thu nhập, khả năng thực tế của anh P và nhu cầu thiết yếu của cháu N; nên không chấp nhận lời trình bày của anh P, chấp nhận yêu cầu của chị V buộc anh P cấp dưỡng cho cháu N, với mức cấp dưỡng hàng tháng bằng $\frac{1}{2}$ mức lương cơ sở cho đến khi cháu N thành niên.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị V và anh P xác định không có tài sản chung và nợ chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí:

Chị Hồ Thị Kim V phải chịu án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Minh P phải chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố

tụng dân sự; Điều 55, Điều 58, Điều 69, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị Kim V.

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị Kim V với anh Nguyễn Minh P.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh N, sinh ngày 19/7/2019 cho chị Hồ Thị Kim V được quyền nuôi dưỡng đến khi thành niên.

Anh Nguyễn Minh P phải cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Minh N, sinh ngày 19/7/2019 đến khi thành niên, với mức cấp dưỡng hàng tháng là $\frac{1}{2}$ mức lương cơ sở. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 10/12/2020.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Anh Nguyễn Minh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai cản trở.

Chị Hồ Thị Kim V cùng các thành viên gia đình không cản trở anh Nguyễn Minh P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về án phí:

Chị Hồ Thị Kim V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BI/2019/0006825 ngày 04/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Chị Hồ Thị Kim V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Minh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- Chi cục THADS huyện Thanh Bình;
- UBND xã 2;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Nguyễn Thị Kim Trinh